

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
PHÚ THỌ**

Số: 1010/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 25 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy định về quản lý quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm lễ hội - Khu di tích lịch sử Đền Hùng

CHỦ TỊCH UBND TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 08/NĐ-CP ngày 24 tháng 1 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu trung tâm lễ hội - Khu di tích lịch sử Đền Hùng tỷ lệ 1/2000;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại tờ trình số 113/SXD-KTQH ngày 13 tháng 3 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm lễ hội - khu di tích lịch sử Đền Hùng".

Điều 2. Quy định này thống nhất việc quản lý xây dựng trên toàn Khu di tích lịch sử Đền Hùng và có hiệu lực từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, UBND thành phố Việt Trì, UBND xã Hy Cương, Khu di tích lịch sử Đền Hùng và các ngành, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Hải (đã ký)

QUY ĐỊNH
VỀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000
KHUTRUNG TÂM LỄ HỘI - KHU DI TÍCH LỊCH SỬ ĐỀN HÙNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2009
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này hướng dẫn việc quản lý xây dựng cải tạo, tôn tạo bảo vệ sử dụng các công trình theo đúng đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm lễ hội Đền Hùng đã được phê duyệt.

Điều 2. Ngoài những quy định trong Quy định này việc quản lý xây dựng trong khu vực Trung tâm lễ hội còn phải tuân theo các quy định pháp luật của Nhà nước khác có liên quan.

Điều 3. Việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi Quy định phải dựa trên cơ sở điều chỉnh đồ án Quy hoạch chi tiết được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định.

Điều 4. UBND tỉnh Phú Thọ thống nhất việc quản lý xây dựng trên toàn Khu di tích lịch sử Đền Hùng, Sở Xây dựng Phú Thọ là cơ quan điều phối giúp tỉnh thực hiện việc quản lý xây dựng tại khu Trung tâm lễ hội theo đúng với quy hoạch được duyệt.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Ranh giới và phạm vi lập quy hoạch chi tiết khu trung tâm lễ hội Đền Hùng có diện tích 188,32 ha, nằm trong ranh giới của Khu di tích lịch sử Đền Hùng, được giới hạn như sau:

- Bắc giáp núi Nghĩa Lĩnh, hồ Lạc Long Quân
- Nam giáp Quốc lộ 32C
- Đông là tuyến đường số 1 - nối giữa QL 32C và QL2.
- Tây giáp đường Tiên Kiên đi Cổ Tiết đoạn qua đình Hy Cương.

Điều 6. Khu đất thiết kế được chia thành những khu chức năng:

- Công trình công cộng dịch vụ.
- Công trình di tích - tôn giáo.
- Cây xanh vườn hoa.
- Cây xanh mặt nước.
- Cây xanh sinh thái rừng.
- Đất giao thông.

Điều 7. Các công trình công cộng dịch vụ

Bảng 1: Tổng hợp các chỉ tiêu sử dụng đất CTCC

Số TT	Ký hiệu lô	Hạng mục	Diện tích đất (m ²)	MĐ XD (%)	Tầng cao	Hệ số SĐĐ (lần)	Quy mô	Diện tích sàn (m ²)
		Tổng cộng	334.500			0,1		38.885
1	C1	UBND xã Hy Cương	7.500	30	2	0,6		4.500
2	C2	Chợ Quê	7.400	25	1	0,3		1.850
3	C3	Khu phục vụ xe cộ - Trạm xăng	2.700	9	1	0,1		243
4	C4	Nhà tiếp đón	22.600	23	2	0,5	500 chỗ	5.252
5	C5	Khu DVCC	14.200	6	1	0,1		852
6	C6	Trụ sở ban quản lý	13.200	7	2	0,1		1.848
7	C7	Trạm điều hành Công an Đền Hùng	4.900	15	2	0,3		1.470
8	C8	Cụm DV công cộng	1.000	25	1	0,3		250
9	C9	Nhà thường trực ban QL - Triển lãm chuyên đề	10.600	2	1	0,02		212
10	C10	Nhà trưng bày chuyên đề	2.000	15	1	0,2		300
11	C11	Nhà văn hóa Thanh thiếu niên	30.300	15	2	0,3		9.090
12	C12	Cụm DV công cộng	1.600	9	1	0,1		144
13	C13	Cụm DV công cộng	1.600	10	1	0,1		160
14	C14	Cụm DV công cộng	2.700	9	1	0,1		243
15	C15	Khu DV bãi xe gò Đốt	7.000	8	1	0,1		560
16	C16	Khu dịch vụ Nam hồ Gò Công	3.800	11	1	0,1		418
17	C17	DVCC nga năm đèn Giếng	20.400	9	1	0,1		1.800
18	C18	Cụm DV công cộng - Nhà tiếp đón vườn cây lưu niệm	3.900	14	1	0,1		565
19	C19	Khu dịch vụ ngã năm Đền Giếng	15.600	5	1	0,1		780
20	C20	DVCC bên xe công chính (đường 32C) - Kiốt bán hàng	1.800	16	1	0,2		528
21	C21	Trục hành lễ, sân lễ hội	102.000		1	0,0		0
22	C22	DVCC - Ki ốt bán hàng	2.400	25		0,3		600
23	C23	DVCC	6.900	15	1	0,2		1.035
24	C24	DVCC	7.700	15	1	0,2		1.155

Số TT	Ký hiệu lô	Hạng mục	Diện tích đất (m ²)	MĐ XD (%)	Tầng cao	Hệ số SĐĐ (lân)	Quy mô	Diện tích sàn (m ²)
25	C25	Trường tiểu học Hy Cương	7.670	20	2	0,4	430 chỗ	3.400
26	C26	Trạm y tế xã Hy Cương	2900	30	2	0,6	5 giường	1.740
27	C27	Giàn hoa, nhà trưng bày và giới thiệu Phong Lan	7200	7	1	0,1		500
28	C28	Sân thể dục thể thao + trò chơi dân tộc	5200	7	1	0,1		350

Các yêu cầu về quy hoạch kiến trúc:

- C1: UBND xã Hy Cương đầu tư nâng cấp công trình hiện có, chỉnh trang hoàn thiện sân vườn. Giữ nguyên chiều cao tầng và kiểu dáng kiến trúc, mái lợp ngói màu đỏ, tạo khuôn viên cảnh quan gắn với thiên nhiên.

- C2: Chợ quê: nằm ở phía Nam chùa Am Đường và UBND xã Hy Cương, xây dựng các quán bán hàng theo hình thức chợ quê xưa: quán 1 tầng, mái ngói, kết cấu bê tông giả gỗ.

- C3: Khu phục vụ xe cộ, trạm xăng: Bố trí các công trình: rửa xe, sửa xe, trạm xăng chiều cao tầng 1, dùng vật liệu xây dựng truyền thống kết cấu bê tông giả gỗ để phục vụ du khách.

- C4: Nhà tiếp đón: nằm ở phía Bức Sân tiếp đón. Đây là công trình kiến trúc điểm nhấn quan trọng nhất trong khu vực trung tâm lễ hội. Quy mô (chiều cao, khoảng cách, điểm nhìn...) và hình thái kiến trúc của công trình sẽ là căn cứ để không chế, quy định tổ chức không gian toàn khu vực. Xây dựng 1 - 2 tầng theo phong cách dân tộc truyền thống... Nhà tiếp đón có sảnh lớn, phòng khách sang trọng (VIP) có phòng chiếu phim và hội thảo để giới thiệu về khu di tích lịch sử Đền Hùng.

- C5: Nằm ở phía Bắc trục chính, phía Nam bãi đỗ xe P2 và khu nhà tiếp đón C4. Đây là khu dịch vụ lớn nhất trong khu vực trục hành lễ và sân lễ hội. Đây là tổ hợp của các công trình ăn uống giải khát, nghỉ ngơi, bán hàng lưu niệm, chụp ảnh phục vụ cho du khách, xây dựng 1 - 2 tầng theo phong cách dân tộc, với kết cấu bê tông giả gỗ, mái ngói đỏ... theo kiểu kiến trúc dân tộc truyền thống.

- C22, C23, C24: Xây dựng các công trình ăn uống giải khát, nghỉ ngơi, bán hàng lưu niệm, chụp ảnh cho du khách tạo bộ mặt kiến trúc đẹp trên trục chính và trục hành lễ. Công trình xây dựng một tầng mái ngói. Kết cấu bê tông giả gỗ.

- C6: Trụ sở Ban quản lý: nằm ở phía Nam trục chính (trên khu đất của trường cấp 1 - 2 xã Hy Cương). Xây 1 - 2 tầng đẹp theo phong cách dân tộc, dùng cho CBCNV ban quản lý làm việc và tiếp khách, có bố trí phòng hội thảo chuyên đề.

- C7: Trạm điều hành công an Đền Hùng: Hiện nay đã có nằm ở phía Nam Gò Đốt. Xây 1 tầng đẹp theo phong cách dân tộc, dùng cho các cán bộ chiến sỹ trạm điều hành công an Đền Hùng làm việc và tiếp khách, có bố trí phòng hội thảo chuyên đề.

- C8: Cụm dịch vụ công cộng: nằm ở phía Nam hồ Lạc Long Quân. Xây dựng nhà hàng ăn uống giải khát, bán hàng lưu niệm. Kiến trúc đẹp và tạo cảnh quan hài hòa trên hồ Lạc Long Quân, mái ngói màu đỏ... kết cấu bê tông giả gỗ.

- C9: Triển lãm chuyên đề và nhà thường trực ban quản lý: Triển lãm chuyên đề được lập trên cơ sở nhà bảo Tàng hiện có được sửa chữa, cải tạo nâng cấp (bảo tàng được xây dựng mới ở Tháp Hùng Vương). Nhà làm việc ban Quản lý hiện nay được cải tạo nâng cấp thành bộ phận thường trực và bảo vệ phục vụ cho trung tâm lễ hội và triển lãm. Giữ nguyên chiều cao tầng hiện có, chỉnh trang lại mặt đứng cho phù hợp với cảnh quan kiến trúc xung quanh.

- C10: Nhà trưng bày chuyên đề nằm ở thung lũng giữa đồi Công Quán và đồi Tròn, phía Bắc hồ Gò Cong. Xây dựng nhà trưng bày tranh ảnh và các sản phẩm tiểu thủ công nghiệp độc đáo vùng đất Tổ. Công trình xây dựng theo kiến trúc nhà sàn với kết cấu bê tông giả gỗ, hài hòa với thiên nhiên.

- C11: Nhà văn hóa thanh thiếu niên nằm trên đồi Phân Bùng. Hoàn chỉnh sân vườn khu nhà văn hóa thanh thiếu niên. Trồng cây bóng mát cao xen kẽ các loại cây tầng thấp và trung bình phía Bắc và Đông nam đảm bảo cảnh quan cho hồ Khuôn Muôi và đồi Phân Bùng.

- C12, C13, C14, C16: Các cụm dịch vụ công cộng trên dọc trục đường phía Nam hồ Khuôn Muôi và hồ Gò Cong. Xây dựng các công trình dịch vụ công cộng nhỏ và vừa làm 1 tầng theo hình thức dân tộc tạo cảnh quan đẹp trên các trục đường và hồ Khuôn Muôi.

- C15: Khu vực bãi đỗ xe Gò Đốt; C20: Khu vực bến xe công chính (đường 32C): Xây dựng các công trình nhỏ như ăn uống giải khát, bán hàng lưu niệm, ngoài ra còn có các công trình rửa xe, sửa xe, trạm xăng để phục vụ du khách. Các công trình được xây dựng theo phong cách kiến trúc dân tộc....

- C17, C19: Khu dịch vụ công cộng ngã 5 Đền Giếng: Xây dựng các công trình dịch vụ công cộng bao gồm các ki ốt, nhà hàng ăn uống giải khát, chụp ảnh bưu điện, đồi tiền... phục vụ du khách. Các công trình xây dựng thấp tầng, mái ngói, kết cấu gỗ, bê tông giả gỗ, màu sắc hài hòa.

- C18: Cụm dịch vụ công cộng - Nhà tiếp đón Vườn cây lưu niệm nằm về phía Nam đồi Phân Đẳng, đây là khu vực có cảnh quan đẹp cần tôn tạo và được bảo vệ. Giữ nguyên hiện trạng kiến trúc cũ, chỉnh trang sân vườn cảnh quan.

- C21: Trục hành lễ và Sân lễ hội, khu vực trước cổng đền: Trục hành lễ lát đá tạo hoa văn hai bên có hai hàng đèn hình đuốc. Sân lễ hội lát đá tạo hoa văn ở giữa, hai bên trồng cỏ. Hai sườn đồi Phân Đậu và Phân Bùng xây dựng khán đài. Khán đài A trên đồi Phân Bùng xây dựng hình nửa vòng tròn giành cho chủ tế và nguyên thủ quốc gia trọng ngày lễ. Yêu cầu chiếu sáng: chiếu sáng nghệ thuật bằng hệ thống đèn laze cho biểu tượng.

- C25: Trường tiểu học Hy Cương: Nằm ở phía Tây UBND xã Hy Cương và chùa Am Đường, phía Nam là khu vực Chợ quê. Công trình xây dựng hai tầng, mái ngói, kết cấu vật liệu hiện đại nhưng theo phong cách kiến trúc dân tộc hài hòa và kiến trúc toàn khu.

- C26: Trạm y tế xã Hy Cương được xây dựng mới tại thung lũng phía Tây đồi Phân Đậu. Trạm xá vừa phục vụ khám chữa bệnh cho cư dân xã Hy Cương vừa là trạm cấp cứu phục vụ du khách tới thăm viếng Đền Hùng đặc biệt trong các ngày lễ hội. Xây 2 tầng, theo lối kiến trúc truyền thống mái ngói đỏ, bê tông giả gỗ.

- C27: Giàn hoa, nhà trưng bày giới thiệu phong lan: nằm ở thung lũng phía Bắc hồ Gò Cong. Tại đây sẽ xây dựng giàn hoa và nhà trưng bày giới thiệu các loại phong lan.

- Sân trò chơi - thể dục thể thao: Nằm ở thung lũng giữa đồi Phân Bùng và đồi Công Quán phía Bắc là hồ Khuôn Muối. Tại đây sẽ bố trí các trò chơi dân gian như chơi gà, cờ người, đá cầu, đánh đu. Sân cờ người được lát đá theo hình bàn cờ để tổ chức đấu cờ người trong dịp lễ hội xung quanh sân trồng cây bóng mát

Điều 8. Công trình di tích - tôn giáo:

Bảng 2: Tổng hợp các chỉ tiêu sử dụng đất di tích - tôn giáo

Ký hiệu	Hạng mục	Diện tích đất (m ²)	MĐXD (%)	Tầng cao	Hệ số sử dụng đất (lần)	Diện tích sàn (m ²)
	Tổng cộng	14.100			0,1	1.645,0
D1	Đình Hy Cương	6.700	15,0	1,0	0,2	1.005,0
D3	Trụ sở Hội Phật giáo Hy Cương	5.600	5,0	1,0	0,05	280,0
D2	Chùa Am Đường	1.800	20,0	1,0	0,2	360,0

- Đình Hy Cương (D1) nằm trên đường Phủ Lỗ đi Tiên Kiên, phía Tây chợ quê.

- Chùa Am Đường (D2) nằm ở phía Bắc chợ quê (C2) và phía Nam UBND xã Hy Cương (C2)

- Trụ sở hội Phật giáo Hy Cương nằm ở phía Đông khu dịch vụ Đền Giếng, đoạn Tuyến số 1 nối tỉnh lộ 309 với quốc lộ 32C.

Đình Hy Cương, chùa Am Đường, Trụ sở Hội Phật giáo Hy Cương được tu bổ tôn tạo, hoàn thiện cây xanh quanh đình, chùa. Đảm bảo chiếu sáng trang trí và hệ thống cứu hỏa.

Điều 9. Cây xanh - vườn hoa công viên được bố trí theo bảng sau:

Số TT	Ký hiệu	Hạng mục	Diện tích đất (m ²)	MĐXD (%)	Tầng cao	Tỉ lệ mặt nước (%)	Tỉ lệ sân bãi đường (%)	Tỉ lệ đất cây xanh (%)	Diện tích sàn (m ²)
		Tổng	1.212.300						
I		Cây xanh vườn hoa, công viên	282.500						6.804
1	X11	Đất trồng cây, bãi tập kết Kệu	13.700				10	90	
2	X21	Đất trồng cây lưu niệm	68.600	1	1		1	97	686
3	X7	Cây xanh quảng trường	2.650	2	1		20	78	74
4	X8	Cây xanh cách ly	5.400					100	
5	X9	Cây xanh (Vườn giao lưu)	45.000	2	1		5	93	900

6	X17	Cây xanh	1.800					100	
7	X18	Cây xanh công viên	63.600	2	1		5	93	1.416
8	X19	Cây xanh	1.500				3	97	
9	X20	Cây xanh (Vườn suy ngẫm)	12.600	5	1		3	92	630
10	X28	Cây xanh công viên	40.900	2	1		5	93	818
11	X27	Khu cắm trại và trại sáng tác điêu khắc	27.200	4	1		20	76	1.690
II		Cây xanh mặt nước	249.700						
1	X2	Cây xanh mặt nước (hồ Lạc Long Quân)	19.800			100			
2	X5	Cây xanh mặt nước	16.800			50		50	
3	X6	Cây xanh mặt nước (khu nhà tiếp đón, khu nghỉ)	26.500	8	1	40	8	52	
4	X22	Cây xanh mặt nước (hồ Cây Xéng)	33.700	5	1	50	3	47	
5	X23	Cây xanh mặt nước (hồ Khuôn Muối)	34.600	3	1	72	5	23	
6	X24	Cây xanh mặt nước (hồ Gò Cong)	20.500			70	3	27	
7	X25	Hồ chứa nước núi Hình Nhân	37.800			100			
8	X26	Cây xanh mặt nước (hồ Nam ngã năm đèn Giếng)	40.000			80		20	
	X30	Cây xanh mặt nước (đôi Phân Đăng)	20.000			71		29	
III		Cây xanh sinh thái rừng	680.100						
1	X1	Đôi Cao Lô	19.800					100	
2	X3	Rừng cây bản địa	61.400					100	
3	X4	Đôi Phân Đậu	61.500					100	
4	X12	Vườn cây kết hợp bãi đỗ xe	130.400					100	
5	X13	Gò Đốt	28.900					100	
6	X14	Đôi Gò Cong	21.200					100	
7	X15	Núi Hình Nhân, gò Sưa, núi Nón	211.100					100	
8	X16	Đôi Phân Bùng	33.900					100	
9	X29	Vườn cây kết hợp bãi đỗ xe	111.900						

- X1 là rừng cây sinh thái đôi Cao Lô. Cây xanh chủ yếu là cây bản địa như: bạch đàn, keo... Trên đôi trồng các loại cây phục vụ cho việc làm bánh chưng bánh dày như tre, lá dong, chuối... Đường đi dạo lát đá xẻ hoặc rải sỏi. Yêu cầu giữ nguyên địa hình không được san gạt, bố trí đèn trang trí dẫn đường.

- X2: Hồ Lạc Long Quân: Tạo cảnh đẹp cho khu di tích. Hồ có thể được thả cá và tổ chức bơi thuyền trên hồ. Kênh được xả nước bản vào hồ.

- X3 và X4 là rừng cây bản địa và khu cây xanh đồi Phên Đậu. Đây là khu vực đồi cao, chủ yếu là rừng thông và một số cây bản địa khác... Đường dạo rải sỏi hoặc đất đá xẻ. Nghĩa trang liệt sĩ Hy Cương được tu bổ tôn tạo. Địa hình cần được giữ nguyên tránh san gạt lớn. Bố trí điện chiếu sáng trang trí trên đường dạo

- X5: Khu công viên cây xanh nằm ở phía đông chợ quê (C2), phía tây khu tiếp đón (C4). Công viên có hồ nước tạo cảnh đẹp cho khu vực chợ quê, bãi đỗ xe, nhà tiếp đón đồng thời là nơi nghỉ ngơi cho du khách. Cây xanh chủ yếu là cây bóng mát. Hồ nước có thể chôn và thả các giống cá cảnh phục vụ du khách tham quan. Yêu cầu không xả nước thải bẩn vào hồ

- X6: Khu công viên nằm trong khu đón tiếp (C4), tạo cảnh quan đẹp cho khu vực đón tiếp, và đường nối nghĩa trang Hy Cương sang UBND xã Hy Cương. Yêu cầu đảm bảo không được xả nước bẩn vào hồ. Hồ được thả cá cảnh cho du khách xem và cho cá ăn bằng thức ăn mua tại chỗ.

- X7: Cây xanh quảng trường: nằm trên công chính khu di tích và đường 32C. Trồng cây bóng mát có hoa đẹp trên nền thảm cỏ xanh, tạo cảnh đẹp, độc đáo cho quảng trường, tạo bóng mát cho du khách và gây ấn tượng mạnh cho du khách khi vào công chính.

- X8: Cây xanh cách ly: nằm ở phía nam và tây nam khu làm việc ban Quản lý khu di tích lịch sử Đền Hùng (C6). Có tác dụng ngăn cách giữa bãi đỗ ô tô và khu làm việc của Ban Quản lý khu di tích. Trồng các loại cây tán cao, thấp và trung bình xen kẽ để tạo khí hậu mát mẻ và ngăn cách tiếng ồn.

- X9: Vườn giao lưu: nằm ở phía đông nhà làm việc Ban Quản lý (C6), phía nam quảng trường tiếp đón và phía tây khu hoạt động Thanh thiếu niên (C11). Nơi tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ dân gian vùng Đất Tổ với những lối đi quanh co lát đá, sỏi tự nhiên. Trồng cây có tán lá cao rợp bóng mát tạo ra một vườn cây bóng mát đẹp.

- X17: Cây xanh Thể dục thể thao nằm ở thung lũng giữa đồi Phên Bùng và Đồi Công Quán, phía Nam là Hồ Khuôn Muối. Sân bãi thể thao và các trò chơi dân tộc: có thể tổ chức bóng chuyền, đá cầu, đánh đu, ném còn, cờ người... Sân được trồng cỏ xanh đẹp đảm bảo thoát nước nhanh.

- X18: Cây xanh công viên: Khu vực Đồi Công Quán phía Bắc hồ Gò Cong, hồ Khuôn Muối. Khu vực đồi Công Quán sau nhà triển lãm chuyên đề (Bảo tàng Hùng Vương hiện nay) trồng nhiều cây cảnh xen với tượng nhỏ, giàn hoa và đá non bộ làm vườn dạo cho du khách.

- X19: Cây xanh công viên bao quanh hồ ngã 5 Đền Giếng. Trồng cây tạo cảnh ven hồ như liễu, lộc vừng, cọ, dừa, xen lẫn những cây thấp lá màu đẹp trang trí.

- X20: Vườn hoa ngã 5 Đền Giếng. Trồng hoa, cây bóng mát trên các thảm cỏ xanh, đẹp. Tổ chức sân, đường dạo bộ, nghỉ ngơi sau khi đi thăm đền Thượng, đền Trung, đền Hạ, đền Giếng và bức tranh Bác Hồ với đại đoàn quân tiên phong để suy ngẫm về câu nói nổi tiếng "Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước".

- X21: Khu trồng cây lưu niệm nằm trên đồi Phên Đăng. Vườn cây lưu niệm đã được các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhiều đại biểu về đây nên phải được

bảo vệ chăm sóc giữ gìn. Hoàn thiện khu nhà tiếp đón và vườn dạo để đón khách tham quan.

- X22: Hồ Cây Xên nằm ở phía Tây Bắc đồi Phên Đàng. Bố trí hệ thống điện chiếu sáng trang trí xung quanh hồ. Hồ có thể thả cá. Không được xả nước bẩn vào hồ.

- X23, 24, cây xanh và mặt nước: Hồ Khuôn Muối, Hồ Gò Cong: nằm ở phía Nam đồi Phên Bùng và đồi Công Quán. Xung quanh hồ trồng liễu, dừa, lộc vừng. Các đảo trồng hoa và cây lá màu thấp. Dàn hoa trồng hoa giấy và phong lan. Phía bắc hồ Khuôn Muối là nhà múa rối nước xây dựng theo kiến trúc dân tộc cần được giữ gìn bảo vệ. Bố trí hệ thống điện trang trí đẹp quanh hồ. Hồ có thể thả cá. Không được xả nước bẩn vào hồ.

- X25: Cây xanh, hồ nước phía Đông núi Hình Nhân. Hồ nước được thả cá phục vụ du khách câu cá. Xung quanh hồ trồng nhiều cây bóng mát như si, lộc vừng, liễu, cọ... Không được xả nước bẩn vào hồ.

- X26: Cây xanh, hồ nước phía nam bãi đỗ xe P5, phía bắc và phía tây núi Hình Nhân: Bố trí hệ thống điện chiếu sáng trang trí quanh hồ. Hồ được thả cá cảnh cho du khách chiêm ngưỡng. Không được xả nước bẩn vào hồ.

- X27: Khu cắm trại và trại sáng tác điêu khắc. Nằm ở phía Bắc núi Nón và Gò Sura (X15), phía nam hồ nước nam ngã 5 Đền Giếng (X26). Tổ chức nhà ăn uống giải khát và cho thuê lều trại. Làm sẵn mẫu lều trại theo hình dáng của kiến trúc thời Hùng Vương.

- X28: Cây xanh công viên: nằm ở phía đông đình Hy Cương (Đ1) và phía bắc khu dịch vụ công cộng trên trục chính (C24). Trồng cây bóng mát có tán rộng như đa, si... dưới trồng cỏ tự nhiên. Đường dạo lát đá hoặc rải sỏi.

- X12: Vườn cây kết hợp bãi đỗ xe mùa lễ hội. Nằm ở phía bắc đường 32C đoạn từ gò Đốt đến bãi đỗ xe lớn của cổng chính. Đây là khu đồi thoải có rừng thông bóng mát đẹp, tận dụng làm bãi đỗ xe trong mùa lễ hội. Ngoài những cây hiện có được giữ lại cần bổ sung thêm những cây bóng mát có tán rộng, thấp cao. Yêu cầu: giữ địa hình tự nhiên tránh san gạt lớn.

- X13: Gò Đốt: nằm phía nam hồ Khuôn Muối. Đường lên đồi lát đá xẻ tự nhiên. Rừng thông được bảo vệ tôn tạo. Xung quanh có thể trồng cây lá màu trang trí. Bố trí hệ thống đèn chiếu sáng đường lên xuống.

- X14: Đồi Gò Cong: nằm ở phía nam hồ Gò Cong. Rừng thông hiện có được bảo tồn tôn tạo. Bổ sung cây lá màu và cây tầm thấp trên đường dạo.

- X15: Núi Nón, Gò Sura và núi Hình Nhân. Nằm phía Bắc quốc lộ 32C, đây là khu rừng thông đẹp, cần được giữ gìn tu bổ. Trên đỉnh núi Nón có tháp nước lớn cung cấp nước cho toàn khu cần được bảo vệ nghiêm ngặt.

- X16: Đồi Phên Bùng: nằm phía Nam trục hành lễ và sân lễ hội, phía bắc là khu Thanh thiếu niên. Ngoài các loại cây đã có được bảo vệ cần bổ sung các bụi tre đàng ngà và các bụi cây lá màu trang trí trên đường dạo. Đường dạo lát đá xẻ hoặc rải sỏi. Bố trí diện chiếu sáng trang trí cho đường dạo.

Điều 10. Đất giao thông: Bao gồm các bãi đỗ xe và các đường giao thông nội bộ.

a. Các bãi đỗ xe:

- **P1:** Bãi đỗ xe giữa UBND xã Hy Cương và trạm y tế xã: diện tích 16.000m²

+ Phục vụ du khách vào từ phía Tiên Kiên, Cổ Tiết đi xuống và khác vào các khu chợ quê, UBND xã Hy Cương, chùa Am Đường và trạm y tế xã Hy Cương.

+ Bố trí hai cổng ra vào để đảm bảo thoát xe nhanh ở phía Nam và phía Bắc.

- **P2:** Bãi đỗ xe nằm ở giữa nhà tiếp đón, cụm dịch vụ và đình Hy Cương. Phía Bắc là khu chợ quê, diện tích: 19.800m²

+ Phục vụ cho du khách vào khu tiếp đón, khu nghỉ, chợ quê, đình Hy Cương, chùa Am Đường....

+ Bố trí hai cổng ra vào ở trên đường nối chợ quê với sân tiếp đón.

+ Nền bãi xe bằng bê tông nhựa, giữa các bãi đỗ xe là cây xanh bóng mát như đa, muỗm, bàng...

+ Bố trí hai cổng ra vào ở trên đường nối chợ quê với sân tiếp đón.

+ Nền bãi xe bằng bê tông nhựa, giữa các bãi đỗ xe là cây xanh bóng mát như đ, muỗm, bàng...

+ Bố trí hệ thống điện chiếu sáng trang trí bảo vệ và hệ thống cứu hỏa.

- **P3:** Bãi đỗ xe bên cổng vào chính trên đường 32C: Diện tích 647000m²

+ Đảm bảo cho xe ô tô, xe máy, xe đạp đỗ với quy mô: 1700 xe tiêu chuẩn (xe con).

+ Để đảm bảo thoát nhanh bố trí 3 cổng ra vào. Hai cổng quay ra đường 32C và một cổng quay ra đường nhánh phía Đông.

+ Nền bãi xe bằng bê tông nhựa. Giữa các bãi đỗ xe là hàng cây xanh bóng mát. Cây trồng có thảm cao tán lá rộng như muỗm, đa, bàng, tẻch...

+ Các cổng ra vào đều có trạm kiểm soát

+ Bố trí hệ thống chiếu sáng. Bảo vệ và hệ thống cứu hỏa.

- **P4:** Bãi đỗ xe Gò Đốt: nằm giữa Gò Đốt, núi Nồng và đồi Gò Cong: Diện tích 19300m².

+ Bãi xe đã có, cần được tu bổ, mở rộng, hoàn thiện và trồng cây xanh

+ Bố trí điện chiếu sáng trang trí, bảo vệ và hệ thống cứu hỏa

- **P5:** Bãi đỗ xe máy xe đạp phía nam đồi Phấn Đăng, diện tích: 6900m²

+ Bãi xe đã có cần được tu bổ hoàn thiện. Đây chủ yếu dành đỗ xe máy, xe đạp tư công ngã ba Hàng vào.

+ Trồng cây xanh thân thẳng, tán cao để tạo bóng như đa, bàng, muỗm...

+ Bố trí hệ thống điện chiếu sáng trang trí bảo vệ và hệ thống cứu hỏa.

b) Hệ thống đường xá:

- Hệ thống giao thông được xây dựng theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 tại bản vẽ "Bản đồ Quy hoạch giao thông và chỉ giới đường đỏ".

- Đối với các tuyến giao thông đối ngoại của khu trung tâm lễ hội Đền Hùng được quản lý và khai thác đúng theo yêu cầu từ cấp kỹ thuật của đường (hành lang, giao cắt, v.v...).

- Chỉ giới đường đỏ của mạng lưới đường tuân thủ theo chỉ giới đã được xác định cụ thể trong bản đồ quy hoạch giao thông.

- Tuân thủ cao độ thiết kế của các mốc giao thông chính (điểm giao cắt giữa tim các tuyến đường và điểm chuyển hướng trên các tuyến đường chính).

- Chỉ giới xây dựng công trình đảm bảo khoảng lùi tối thiểu đối với chỉ giới đường đỏ đối với từng loại đường như sau:

+ Đường trục chính (lộ giới 50m-66m): 10m.

+ Đường chính và đường liên khu vực (lộ giới 20 - 24m): 7m

+ Đường nội bộ (lộ giới nhỏ hơn 20m): 5m.

Điều 11. Các công trình đầu mối và tuyến hạ tầng kỹ thuật.

San nền:

- Tại khu đất đã xây khi xây dựng công trình mới chọn cao độ nền xây dựng $\geq 25,0m$.

- Khu vực đồi núi khi xây dựng công trình chỉ san đắp cục bộ tránh sạt lở.

- Khu vực thấp trũng khi xây dựng công trình chọn cao độ nền xây dựng $\geq 25,0m$.

+ Thoát nước: Khi xây dựng hệ thống thoát nước phải chọn hệ thống thoát nước mưa riêng.

Cấp nước:

- Hệ thống cấp nước lấy từ đường ống cao cấp nước D200 có sẵn từ ngã ba hàng đi nghĩa trang liệt sỹ xã Hy Cương. Tuyến cấp nước chính sử dụng ống gang dẻo D100 đi trên vỉa hè; trên tuyến ống chính bố trí các họng cứu hỏa. Tuyến ống phân phối sử dụng loại đường ống tráng kẽm D70 - D50.

- Bố trí bể nước $500m^3$ tại khu vực núi Nồn và Trạm bơm tăng áp trên đồi Phân Đăng $Q = 1500m^3/nd$ cấp nước cho khu vực quy hoạch.

- Khi cải tạo, xây dựng, mở rộng hệ thống cấp nước cần đảm bảo mỹ quan cho các trục đường. Sử dụng hệ thống cấp nước và thoát nước chung của khu vực Đền Hùng.

- Quy định về vệ sinh nguồn nước: Nghiêm cấm xây dựng các công trình trong trạm bơm tăng áp, bên trong tường rào không được xây dựng nhà ở, không được chăn nuôi gia súc, phân rác và nước bẩn đưa đến nơi xử lý chung của khu vực.

Cấp điện:

- Nguồn điện lấy từ trạm 110KV Thụy Vân. Đường dây 6KV đi nổi qua khu vực núi Hình Nhân, núi Nồn được thay thế bằng tuyến 22KV đi nổi và dịch chuyển xuống phía Nam để đảm bảo mỹ quan cho khu vực và phù hợp với quy hoạch.

- Với các tuyến điện 22KV nổi, hành lang an toàn là 4m tính từ tim cột điện về mỗi bên với đường dây trần; 2m tính từ tim cột điện về mỗi bên với đường dây có bọc cách điện.

- Với các tuyến điện trung thế, hạ thế sử dụng cáp ngầm, hành lang an toàn:

+ 1m tính từ tim đường cáp về mỗi bên với nơi đất ổn định.

+ 1,5 m tính từ tim đường cáp về mỗi bên với nơi đất không ổn định.

- Bảo vệ trạm biến áp: Gồm có xây mới 5 trạm biến áp và cải tạo trạm biến áp khu sân lễ hội theo đồ án quy hoạch:

+ Với các trạm xây: Được phép xây dựng các công trình khác từ phía ngoài tường trạm trở ra.

+ Với các trạm hờ: Các công trình xây dựng khác phải xây dựng cách các bộ phận mang điện của trạm ít nhất là 2m về mọi phía.

Thoát nước bản VSMT:

Ống thu nước thải:

- Công thu nước thải hầu hết đặt ở hè đường.

- Ở địa hình đồi núi của khu di tích có 1 số công trình đặt cách xa đường giao thông để thu nước thải của các công trình này, công nước thải đặt ở sườn đồi (không đặt ở hè đường).

Các điểm cụ thể gồm có:

- Nhà vệ sinh công cộng đặt ở đất đồi rừng: X4, X12, X16.

- Nhà vệ sinh công cộng đặt ở khu đất dịch vụ: C17.

- Nhà vệ sinh công cộng đặt ở khu đất cây xanh công viên: X28.

- Các nhà vệ sinh công cộng đặt ở khu đất ở các mép đường 3 ữ 5m, xung quanh có cây xanh, có biển báo chỉ dẫn đến nhà vệ sinh công cộng và có đặt thùng thu gom CTR.

- Các điểm đặt thùng thu gom CTR: Đặt ở hè đường, có hình thức đẹp, kiểu dáng phong phú, có biển báo chỉ dẫn, ghi chú, nhắc nhở khách cho rác vào thùng, để giữ vệ sinh chung.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Các cơ quan có trách nhiệm quản lý xây dựng dựa trên đồ án quy hoạch chi tiết và Quy định này để hướng dẫn thực hiện.

Điều 13. Mọi vi phạm các điều khoản của Quy định này sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 14. Quy định quản lý theo đồ án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu trung tâm lễ hội - Khu di tích lịch sử Đền Hùng tỷ lệ 1/2000 được ấn hành và lưu giữ tại các nơi dưới đây để nhân dân biết và thực hiện.

- UBND tỉnh Phú Thọ;

- UBND thành phố Việt Trì;
- UBND xã Hy Cương;
- Sở Xây dựng Phú Thọ;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Phú Thọ;
- Khu di tích lịch sử Đền Hùng.

Điều 15. Quy định này có giá trị và được thi hành kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái với quy định này trong Quy định này đều bị bãi bỏ.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Kim Hải (đã ký)